TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG XUÂN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2023/QĐST-HNGĐ	***Đồng xuân**, ngày 30 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Ngọc C – Sinh năm: 1978; Địa chỉ: Số 65/10 N, phường 4, thành phố A, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Lê Thị Như Q – Sinh năm: 1989; Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện D, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo C xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Ngọc C và chị Lê Thị Như Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Phạm Ngọc C và chị Lê Thị Như Q thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên Phạm Lê Minh N – Sinh ngày 17/6/2014 và Phạm Lê Huy T – Sinh ngày 16/9/2016. Sau khi ly hôn, anh C trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Lê Minh N, chị

Q trực tiếp nuôi con Phạm Lê Huy T. Anh C, chị Q được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí HNGĐ: Anh C tự nguyện chịu án phí cho chị Q, nên anh C phải chịu tổng cộng 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)*. Được trừ vào số tiền anh C đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000911 ngày 21/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Xuân. Trả lại cho anh C 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh PY;
- VKSND tỉnh PY;
- Viện kiểm sát H. Đồng Xuân;
- Chi cục THADS H. Đồng Xuân;
- UBND xã X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Vĩnh Long